

Số: 81/QĐ-MN4

Tân Bình, ngày 03 tháng 10 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

#### Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý 3 / 2023 của Trường Mầm Non 4

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông Tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý 3/ 2023 của trường Mầm Non 4 (theo các biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Kế toán trưởng và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu :VT, KT



**Ngô Thị Hà**

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON 4  
Chương:622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 03 tháng 10 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ III NĂM 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị  
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Mầm non 4 công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3 năm 2023 như sau:

| ĐVT: đồng |                                             |               |                   |             |                   |
|-----------|---------------------------------------------|---------------|-------------------|-------------|-------------------|
| Số TT     | Nội dung                                    | Dự toán năm   | Ước thực hiện quý | So sánh (%) |                   |
|           |                                             |               |                   | Dự toán     | Cùng kỳ năm trước |
| I         | Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí  |               |                   |             |                   |
| II        | Dự toán chi ngân sách nhà nước              | 4.950.670.000 | 1.333.159.298     | 27%         | 124%              |
| 3         | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề   | 4.950.670.000 | 1.333.159.298     | 27%         | 124%              |
| 3.1       | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên ( N 12 )     | 3.439.325.000 | 813.900.796       | 24%         | 102%              |
| 3.2       | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (N 14) | 1.511.345.000 | 519.258.502       | 34%         | 186%              |

Kế toán

Nguyễn Kiều Khánh

Tân Bình, ngày 03 tháng 10 năm 2023

Hiệu trưởng



Ngô Thị Hà

Tân Bình, ngày 03 tháng 10 năm 2023

**THUYẾT MINH CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC  
QUÝ 3 NĂM 2023**

|                                                                    |                         |
|--------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| <b>I. Kinh phí không giao tự chủ, không giao khoán: ( N 12 ) :</b> | <b>813.900.796 đồng</b> |
| - Tiền lương,                                                      | : 266.769.594 đồng      |
| - Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo hợp đồng            | : 70.200.000 đồng       |
| - Phụ cấp lương                                                    | : 284.315.165 đồng      |
| - Tiền thưởng                                                      | : 9.730.000 đồng        |
| - Các khoản đóng góp                                               | : 74.931.993 đồng       |
| - Các khoản TT cho cá nhân                                         | : 37.400.000 đồng       |
| - Thanh toán dịch vụ công cộng                                     | : 13.532.539 đồng       |
| - Vật tư văn phòng                                                 | : 9.140.000 đồng        |
| - Thông tin tuyên truyền liên lạc                                  | : 3.856.226 đồng        |
| - Khoán công tác phí                                               | : 3.000.000 đồng        |
| - Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn             | : 14.035.880 đồng       |
| - Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của ngành                           | : 26.989.399 đồng       |
| <b>II. Kinh phí hoạt động thường xuyên (nguồn 14):</b>             | <b>519.259.502 đồng</b> |
| - Tiền lương                                                       | : 55.502.401 đồng       |
| - Phụ cấp lương                                                    | : 28.906.798 đồng       |
| - Các khoản đóng góp                                               | : 15.590.207 đồng       |
| - Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết 27/2023                   | : 419.259.096 đồng      |

Kế toán



Nguyễn Kiều Khánh



Hiệu trưởng



Ngô Thị Hà